

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA – RƯỢU – NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 03 tháng 01 năm 2023

Số: 01/BCTN/HNP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - HẢI PHÒNG
Năm báo cáo: 2022

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- **Tên giao dịch:** Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0200153370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 20 tháng 09 năm 2004, đăng ký thay đổi lần thứ 5: ngày 04 tháng 01 năm 2022.
- **Vốn điều lệ:** 91.792.900.000 VND
- **Vốn đầu tư của chủ sở hữu:** 91.792.900.000 VND
- **Địa chỉ:** Số 16 đường Lạch Tray, P. Lạch Tray, Q. Ngô Quyền, TP Hải Phòng
- **Số điện thoại:** 0225 3847 004
- **Số fax:** 0225 3845 157
- **Website:** <https://habecohnp.com.vn>
- **Mã cổ phiếu:** BHP
- **Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty cổ phần bia Hà Nội - Hải Phòng tiền thân là xí nghiệp Nước đá Việt Hoa được thành lập ngày 15 tháng 6 năm 1960 theo quyết định số 150/QĐUB của UBHC thành phố Hải Phòng theo hình thức Công ty hợp doanh.

Năm 1978, Xí nghiệp Nước đá Việt Hoa được đổi tên thành Xí nghiệp Nước ngọt Hải Phòng.

Năm 1990, Xí nghiệp Nước ngọt Hải Phòng được đổi tên thành Nhà máy Bia - Nước ngọt Hải Phòng.

Năm 1993, UBND thành phố Hải Phòng đã quyết định đổi tên Nhà máy Bia - Nước ngọt Hải Phòng thành Nhà máy bia Hải Phòng (Quyết định số 81/QĐ - TCCQ ngày 14/01/1993).

Năm 1995, Công ty thực hiện chủ trương về đổi mới doanh nghiệp Nhà nước, UBND thành phố đã có quyết định đổi tên Nhà máy Bia Hải Phòng thành Công ty Bia Hải Phòng (Quyết định số 1655 QĐ/ĐMDN ngày 4/10/1995).

Ngày 23/09/2004, UBND Thành Phố Hải Phòng ra quyết định số 2519/QĐUB chuyển đổi Công ty Bia Hải Phòng là doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty cổ phần Bia Hải Phòng. Công ty cổ phần Bia Hải Phòng được thành lập với số vốn điều lệ là 25.500.200.000 VND, với tỷ lệ vốn của cổ đông Nhà nước là 65%, vốn của cổ đông trong doanh nghiệp là 29,5%, vốn của các cổ đông ngoài doanh nghiệp là 5,5%.

Đến tháng 10/2005, được sự đồng ý của UBND Thành Phố Hải Phòng về việc chuyển nhượng phần vốn Nhà nước tại Công ty cổ phần Bia Hải Phòng cho Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (theo thông báo số 4510/UBND - KHTH, ngày 24/8/2005) và Quyết định của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội về việc chuyển nhượng phần vốn nhà nước tại Công ty cổ phần Bia Hải Phòng (số 45/QĐ - TCKT ngày 06/09/2005), Công ty cổ phần Bia Hải Phòng đã trở thành thành viên của Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội với hình thức Công ty mẹ, Công ty con.

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty cổ phần Bia Hải Phòng họp ngày 23/10/2005: Công ty cổ phần Bia Hải Phòng được đổi tên thành Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng, với số vốn điều lệ là 25.500.200.000VND, trong đó tỷ lệ vốn của cổ đông Nhà nước do Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội nắm giữ là 65%, vốn của các cổ đông trong doanh nghiệp là 29,5%, vốn của các cổ đông ngoài doanh nghiệp là 5,5%.

Nghị quyết số 01/NQ/ĐHĐCĐ-HNHP/2007 ngày 11/02/2007 về việc tăng vốn điều lệ từ 25.500.200.000 VND lên 51.000.400.000 VND.

Quyết định số 54B/2009/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2009 về việc thay đổi vốn điều lệ từ 51.000.400.000VND lên 91.792.900.000 VND. Ngày đăng ký giao dịch đầu tiên trên thị trường UPCOM: ngày 21/01/2013;

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia;
- Sản xuất rượu vang

Chi tiết: Sản xuất rượu vang; Sản xuất rượu sùi tăm, Sản xuất rượu từ chiết xuất của nho; Sản xuất đồ uống có cồn lên men nhưng không qua chưng cất như rượu sake, rượu táo, rượu lê, rượu mật ong, rượu hoa quả khác và đồ uống hỗn hợp chứa cồn; Sản xuất rượu vec mut và đồ uống tương tự; Pha chế các loại rượu vang; Sản xuất rượu không cồn và có độ cồn thấp

- Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động

Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống

- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày

Chi tiết: Khách sạn

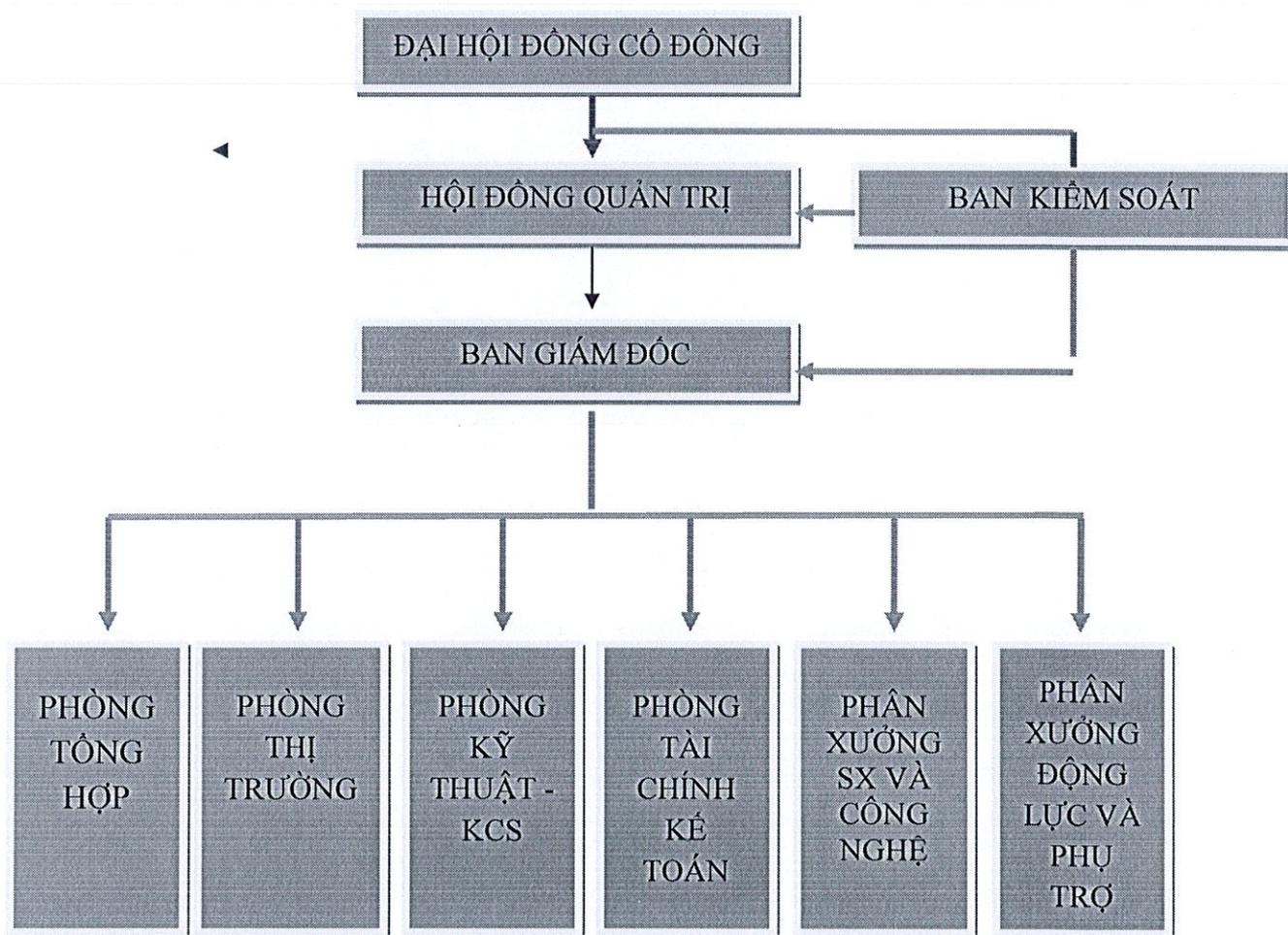
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Khai thác, xử lý và cung cấp nước.

2.2. Địa bàn kinh doanh:

- Các quận, huyện thuộc Thành Phố Hải Phòng;
- Một số huyện, thị trấn, thị xã thuộc tỉnh Hải Dương, Thái Bình, Bắc Ninh, Bắc Giang, Nam Định, Thanh Hóa, Hòa Bình, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Sơn La và các tỉnh khác.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Quản trị theo phương thức trực tuyến
- Cơ cấu bộ máy quản lý.



Hiện nay cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng gồm:

➡ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nhiệm vụ thông qua định hướng phát triển, quyết định các phương án, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quyết định

sửa đổi, bổ sung vốn điều lệ của công ty; bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

➡ **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng do Đại hội đồng cổ đông bầu ra gồm 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị và 04 (bốn) thành viên với nhiệm kỳ là 5 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát mọi hoạt động của Giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong Công ty. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

➡ **Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng bao gồm 03 (ba) thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là 05 (năm) năm; thành viên của Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập Báo cáo tài chính nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

➡ **Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc của Công ty bao gồm 03 (ba) người: 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc. Giám đốc điều hành, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc trong từng lĩnh vực cụ thể và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về các nội dung công việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc được Giám đốc ủy quyền theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

❖ **Phòng Tổng hợp:** Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về các mặt công tác: kế hoạch, vật tư, tổ chức nhân sự, lao động tiền lương, khen thưởng kỷ luật, hành chính, bảo vệ và Thư ký Hội đồng quản trị. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng trên các lĩnh vực: tổ chức bộ máy, quy hoạch cán bộ, chế độ, chính sách cho người lao động, đào tạo, tuyển dụng; định mức lao động, đơn giá tiền lương, kế hoạch sản xuất và điều hành sản xuất, cung ứng vật tư, công tác hành chính, văn thư lưu trữ, quản lý xe ô tô con, vệ sinh môi trường, ngoại cảnh; công tác bảo vệ 2 nhà máy, an ninh, quốc phòng, phòng chống cháy nổ,

phòng chống bão lụt. Tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện các mặt công tác theo quy định và yêu cầu quản trị của Công ty.

❖ **Phòng Thị trường:** Chịu trách nhiệm về công tác tiêu thụ sản phẩm, bao gồm những nhiệm vụ chính: Lập và triển khai thực hiện kế hoạch tiêu thụ và công tác thị trường, chính sách và phương thức bán hàng, hợp đồng tiêu thụ, thông tin quảng cáo, tổ chức các sự kiện về quảng bá sản phẩm và xúc tiến bán hàng, phát triển thị trường. Theo dõi và quản lý tài sản, thiết bị, công cụ, dụng cụ bán hàng. Kết hợp với phòng Kế toán tài chính về định giá bán sản phẩm; theo dõi đôn đốc thu hồi công nợ; bán hàng thu tiền bán hàng, quản lý hóa đơn, viết hóa đơn và nộp về thủ quỹ - phòng Kế toán hàng ngày.

❖ **Phòng Kỹ thuật - KCS:** Xây dựng, tiếp nhận, chuyển giao và quản lý các quy trình vận hành, bảo dưỡng thiết bị, công nghệ sản xuất, định mức kinh tế kỹ thuật, kỹ thuật an toàn và vệ sinh an toàn thực phẩm. Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, cải tiến kỹ thuật, áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất. Xây dựng các yêu cầu, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, vật tư nguyên liệu. Kiểm tra chất lượng sản phẩm hàng hóa đầu ra, chất lượng vật tư, nguyên liệu đầu vào. Quản lý hồ sơ lý lịch hệ thống máy móc thiết bị; xây dựng và theo dõi kế hoạch duy tu, bảo dưỡng máy móc thiết bị. Kết hợp với các bộ phận liên quan tổ chức đào tạo, thi nâng bậc kỹ thuật cho công nhân. Triển khai thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015, hệ thống quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm ISO 22000 và hệ thống quản lý môi trường 14001. Chịu trách nhiệm về công tác đầu tư, xây dựng cơ bản và công tác môi trường.

❖ **Phòng Tài chính - Kế toán:** Đảm nhận và chịu trách nhiệm trước Công ty về lĩnh vực tài chính kế toán. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính hàng năm. Thực hiện công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định và các báo cáo quản trị theo yêu cầu của Công ty. Thu tiền bán hàng, quản lý quỹ. Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc lập hóa đơn, chứng từ ban đầu cho công tác hạch toán kế toán; hướng dẫn, tổng hợp báo cáo thống kê; Quản lý các kho vật tư, nguyên liệu, thành phẩm, bao bì, chai két, công cụ, dụng cụ phục vụ sản xuất, bán hàng. Thực hiện công tác nhập, xuất vật tư, nguyên liệu, thành phẩm; theo dõi, đối chiếu, lập các bảng kê bán hàng, báo cáo nhập xuất tồn hàng ngày, tuần, tháng gửi các phòng Nghiệp vụ của công ty và Tổng công ty theo quy định.

❖ **Phân xưởng Sản xuất và Công nghệ:** Có nhiệm vụ sản xuất sản phẩm bia hơi, bia chai các loại tại nhà máy Bia Quán Trữ (85 Lê Duẩn). Thực hiện các công đoạn sản xuất bia theo đúng quy trình công nghệ, nấu, lọc trong bia, đóng chai nhập kho thành phẩm và giao bia hơi các loại cho Tổ kho xuất bán. Thực hiện việc ghi chép, lưu trữ và báo cáo số liệu sản xuất hàng ngày, tuần, tháng cho các bộ phận quản lý của Công ty và Tổng Công ty theo quy định.

❖ **Phân xưởng Động lực và phụ trợ:** Có nhiệm vụ cung cấp lạnh, điện, hơi, khí nén, nước sạch, nước công nghệ phục vụ sản xuất các sản phẩm bia hơi, bia chai; điện,

nước cho sinh hoạt và công tác quản lý của Công ty. Chiết rót bia tươi, bia hơi các loại nhập kho để xuất bán cho khách hàng. Sửa chữa, bảo dưỡng các máy móc, thiết bị toàn nhà máy, đảm bảo đáp ứng yêu cầu của sản xuất. Chịu trách nhiệm vận hành hệ thống nước cấp công nghệ, trạm xử lý nước thải và kiểm soát hàng ngày các chỉ tiêu nước theo quy trình. Thực hiện việc ghi chép, lưu trữ và báo cáo số liệu, tình hình máy móc, thiết bị, các chỉ tiêu nước thải hàng ngày, tuần, tháng cho các bộ phận quản lý của Công ty theo quy định.

- **Các Công ty con, Công ty liên kết:** Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng.

+ Trụ Sở: Thị Trấn Trường Sơn, Huyện An Lão, Thành phố Hải Phòng.

+ Tel: 0225 3 667 163 - Fax: 0225 3 667 189

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất Bia, đồ uống không cồn.....

+ Vốn điều lệ thực góp: 22,5 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu 14,1% tại Công ty CP Habeco - Hải Phòng.

4. Định hướng phát triển

4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Không ngừng đổi mới công nghệ, thiết bị, mở rộng sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm với các mặt hàng: bia hơi, bia tươi, Craft beer, bia chai, bia lon, bia đặc biệt và bia hơi Hà Nội (chuyển giao quyền sử dụng nhãn hiệu từ Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu- Nước giải Khát Hà Nội)... nhằm thỏa mãn nhu cầu của người tiêu dùng với các sản phẩm có chất lượng cao, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, giá cả cạnh tranh, dịch vụ tốt nhất; Tạo đủ việc làm, ổn định thu nhập, cải thiện và nâng cao đời sống cho cán bộ công nhân viên; Đóng góp ngày càng cao cho ngân sách Nhà nước, góp phần quan trọng vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố Hải Phòng; Đảm bảo Công ty tăng trưởng bền vững, phù hợp với quy hoạch phát triển của Thành phố Hải Phòng và quy hoạch phát triển ngành Bia - Rượu – Nước giải khát Việt Nam và tầm nhìn 2025 của Bộ Công Thương.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Nâng sản lượng sản phẩm sản xuất và tiêu thụ lên 75 triệu lít bia/năm phục vụ nhu cầu tiêu dùng của nhân dân thành phố Hải Phòng, các tỉnh lân cận và xuất khẩu.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: Đảm bảo sản xuất an toàn cho cộng đồng dân cư và môi trường. Tạo thêm công ăn việc làm cho xã hội trên cơ sở mở rộng sản xuất, phát triển thị trường (tuyển dụng thêm lao động được đào tạo phục vụ sản xuất; tạo thêm việc làm cho người dân thông qua mạng lưới tiêu thụ sản phẩm trên các kênh phân phối sản phẩm của Công ty).

5. Các rủi ro:

- **Rủi ro về biến động kinh tế - chính trị thế giới:** Chiến tranh giữa Nga và Ucraina vẫn diễn biến căng thẳng ảnh hưởng đến tình hình kinh tế thế giới và trong nước. Đặc biệt giá xăng dầu tăng đột biến làm ảnh hưởng đến chi phí vận tải; giá hàng

hóa, nguyên vật liệu nhập khẩu phục vụ cho sản xuất bia tăng cao làm ảnh hưởng rất nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rủi ro về cơ chế chính sách, luật pháp:

Các chính sách quản lý của Nhà nước áp dụng với mặt hàng đồ uống có cồn nói chung và Bia nói riêng có nhiều thay đổi, đặc biệt là chính sách thuế tiêu thụ đặc biệt. Thuế tiêu thụ đặc biệt hiện tại là 65%, đây là thách thức không nhỏ đối với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng cũng ảnh hưởng đến ngành sản xuất kinh doanh bia rượu.

- Rủi ro đặc thù:

Rủi ro về thuế suất ngành bia: Bia là sản phẩm chịu thuế tiêu thụ đặc biệt của Nhà nước. Do đặc thù như vậy nên các Công ty sản xuất bia chịu ảnh hưởng lớn trong sự thay đổi chính sách thuế của Nhà nước và Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng phần nào ảnh hưởng đến mục tiêu mở rộng và phát triển sản xuất cũng như chỉ tiêu lợi nhuận của doanh nghiệp.

- Rủi ro về thị trường:

Bia là sản phẩm đồ uống mà sản lượng tiêu thụ phụ thuộc nhiều vào thu nhập của người dân cũng như sự phát triển của nền kinh tế. Sự khủng hoảng của nền kinh tế toàn cầu và sự giảm sút của tốc độ tăng trưởng kinh tế đã ảnh hưởng rất lớn sản lượng tiêu thụ bia do người dân phải thắt chặt chi tiêu. Bên cạnh đó, cùng với sự phát triển của các công ty ở các tỉnh lân cận và sản xuất cùng dòng sản phẩm bia với sự đầu tư lớn về dây chuyền công nghệ cũng như công tác quảng bá sản phẩm cùng với số lượng, chủng loại bia ngoại nhập vào Việt Nam ngày càng tăng khiến Công ty phải nỗ lực nâng cao chất lượng giữ vững thị phần trong thành phố Hải Phòng và mở rộng hoạt động kinh doanh sang các địa bàn khác làm cho chi phí quảng cáo, chi phí bán hàng tăng cao, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm đã được kiểm toán độc lập đến ngày 31/12/2022 thể hiện theo Bảng dưới đây:

| T T | Nội dung chỉ tiêu kế hoạch (NQĐHĐCĐ) | ĐVT | Năm 2021 | Năm 2022 | | Tỷ lệ % | |
|--------|---|----------|-------------|----------|---------|-------------|---------|
| | | | | KH | TH 2022 | TH/C. KỲ | TH/KH |
| | (A) | (B) | (1) | (2) | (3) | (4=3/1) | (5=3/2) |
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ. đ | 270,5 | 315,9 | 315,7 | 116,7 | 100,0 |
| 2 | Thuế phải nộp N.sách | - | 114,8 | 120 | 130,8 | 113,9 | 109,0 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | - | 1,811 | 2,532 | 2,592 | 143,1 | 102,0 |
| 4 | Thu nhập bình quân | Tr.đ/n/t | 8,5 | 9,5 | 10,05 | 118,2 | 105,7 |
| 5 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 1,5% | 2,5% | 2,5% | 166,6 | 100,0 |

1.2. Đánh giá tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Năm 2022, tiếp tục là năm hết sức khó khăn đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong nước và Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng cũng không ngoại lệ. Công ty đã tổ chức thực hiện những giải pháp về khai thác nguồn vốn, về thị trường, công nghệ sản xuất, triệt để tiết kiệm, áp dụng chính sách giá linh hoạt, hợp lý, tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ. Cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt 315,7 tỷ đồng, tăng 16,7 % so với cùng kỳ và đạt 100 % so với kế hoạch.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 2,592 tỷ đồng, tăng 43,1% so với cùng kỳ và vượt 2% so với kế hoạch.

- Tổng tài sản/Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2022 là 193,182 tỷ đồng, giảm 4,3 tỷ tương ứng với tỷ lệ giảm 2% so với đầu năm.

-Vốn lưu động ròng của Công ty âm 3,4 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ 0,9 % Công ty đang thể hiện thiếu nguồn lực để thanh toán cho các khoản nợ trong ngắn hạn tuy nhiên vẫn đảm bảo được hoạt động sản xuất kinh doanh .

- Thu nhập bình quân của người lao động tăng 18,2 % so với năm 2021, vượt 5,7 % so với kế hoạch.

- Công ty đã thực hiện nộp thuế đã nộp 130,8 tỷ cho Ngân sách Nhà nước theo đúng luật định.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành: (theo Biểu mẫu kèm theo)

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Ông Trần Văn Trung - Giám đốc Công ty (bổ nhiệm từ ngày 01/01/2022)
- Bà Tạ Thu Thủy - Giám đốc Công ty (nghỉ hưu từ ngày 01/01/2022)

2.3. Người đại diện theo pháp luật:

- Ông Trần Văn Trung - Giám đốc Công ty (bổ nhiệm từ ngày 01/01/2022)

2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

- Tại thời điểm 31/12/2022, Lao động bình quân thực hiện là 228,3 người (bao gồm cả lao động mùa vụ).

- Chính sách đối với Người lao động:

+ Tăng lương cho Người lao động: Căn cứ theo Nghị định 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính Phủ quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động từ ngày 01/7/2022 và chỉ đạo của HĐQT Tổng công ty tại Công văn số 704/HABECO-HĐQT về việc rà soát thực hiện đúng nguyên tắc về xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp lương, chuyển xếp lương theo quy định pháp luật: HĐQT công ty đã tiến hành họp, lấy ý kiến đóng góp Người lao động để thông qua Quy chế trả thu nhập mới giúp tăng lương, đảm bảo ổn định cuộc sống cho Người lao động tiếp tục gắn bó với công ty

+ Chăm lo đời sống người lao động: tổ chức sự kiện trung thu cho con em người lao động, đảm bảo việc thăm hỏi người lao động cũng như người thân người lao động ốm đau, đám hiếu/hỉ, thương và đi du lịch dịp lễ 20/10,....

+ Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước và các quy chế, chính sách của Công ty đối với người lao động. Các chính sách: tiền lương, tiền thưởng, khen thưởng kỷ luật, nội quy lao động, chế độ nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, BHXH, ốm đau, thai sản, bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động, tuyển dụng, đào tạo, ăn giữa ca, tham quan, nghỉ mát, sử dụng quỹ phúc lợi, quỹ tương trợ, chăm sóc sức khỏe, đời sống vật chất tinh thần,... được duy trì thực hiện đầy đủ, đúng quy định giúp người lao động yên tâm, gắn bó với doanh nghiệp, lao động, công tác với tinh thần trách nhiệm và hiệu quả cao.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Về đầu tư:

- Trong năm 2022, Công ty tiến hành nhiều hoạt động đầu tư máy móc, trang thiết bị sản xuất và nâng cấp nhà xưởng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng sản phẩm, cụ thể như: Đầu tư máy chiết bock/keg bán tự động có 10 đầu đo lưu lượng; Máy đo CO2 Inline ANTON PAAR, thay thế hệ thống đèn chiếu sáng: chiếu sáng đường đi và chiếu sáng toàn khu vực sản xuất bằng đèn LED,...

- Công ty cũng đã cải tạo Cửa hàng bán & GTSP, giai đoạn đầu đưa vào hoạt động đã phát huy hiệu quả thể hiện qua việc doanh thu và lợi nhuận của Cửa hàng tăng.

- Ngoài ra, Công ty tiến hành cải tạo, sửa chữa khu nhà văn phòng, chỉnh trang khuôn viên cây xanh tại địa điểm số 85 Lê Duẩn, Quán Trữ, Kiến An, Hải Phòng, thực hiện mục tiêu tăng mật độ cây xanh theo chủ trương của lãnh đạo thành phố Hải Phòng.

3.2. Công ty liên kết: Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng đã liên kết với Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng. Trụ sở: Thị Trấn Trường Sơn, Huyện An Lão,

Thành phố Hải Phòng. Ngành nghề sản xuất kinh doanh chính: Sản xuất bia, đồ uống không cồn..., Vốn điều lệ Công ty thực góp: 22,5 tỷ đồng, tỷ lệ sở hữu 14,1% (trong tổng số vốn điều lệ 160 tỷ của Công ty Habeco - Hải Phòng).

*** Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng như sau:**

+ Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản

- Tổng tài sản năm 2022 theo sổ sách tại ngày 31/12 là: 265,7 tỷ giảm 10,9 tỷ so với năm 2021 trong đó tài sản ngắn hạn tăng 11 tỷ do khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 23,2 tỷ (tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn), tài sản dài hạn giảm 21,9 tỷ đồng do trích khấu hao tài sản.

- Giá trị hàng tồn kho ở mức hợp lý.

b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả giảm 26,5 tỷ phần lớn là khoản phải trả thuế, nhà cung ứng và người lao động.

- Khả năng thanh toán nhanh cũng như khả năng thanh toán hiện hành thấp, nhưng khoản phải thu là phải thu của Tổng công ty rủi ro rất thấp nên tính thanh khoản vẫn đảm bảo.

- Nợ ngắn hạn vay ngân hàng cuối năm 2022: không còn khoản vay ngắn hạn

Đến 31/12/2022, Lợi nhuận sau thuế Công ty cổ phần Habeco - Hải Phòng 12,3 tỷ (Công ty đã cắt lỗ lũy kế).

Năm 2022, Công ty không trích lập dự phòng tổn thất cho khoản đầu tư do Công ty Cổ phần Habeco - Hải Phòng có lãi.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | % tăng, giảm |
|-----------------------------------|-----------------|-----------------|---------------------|
| Tổng giá trị tài sản | 197.540.870.966 | 193.182.289.692 | - 3 % |
| Doanh thu thuần | 176.132.933.592 | 210.492.047.281 | +19 % |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 300.432.491 | 1.615.418.274 | + 537 % |
| Lợi nhuận khác | 2.017.253.392 | 2.220.813.301 | + 10 % |
| Lợi nhuận trước thuế | 2.317.685.883 | 3.836.231.575 | +65 % |
| Lợi nhuận sau thuế | 1.811.442.913 | 2.592.318.635 | +43 % |

| Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 | % tăng, giảm |
|----------------------------|----------|----------|--------------|
| Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức | 2.5 % | 2.5% | 0 % |

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

- Nhóm chỉ số tài chính về khả năng sinh lời của Công ty ở mức thấp:

| STT | Chỉ tiêu | Tại thời điểm 31/12/2022 | Tại thời điểm 31/12/2021 |
|-----|---|-----------------------------|-----------------------------|
| 1 | Vốn lưu động ròng | (3.431.366.745 | (6.764.413.203) |
| 2 | Nhóm chỉ số về khả năng sinh lời: | | |
| - | <i>Khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE):</i> | 1.66% | 1,17% |
| - | <i>Khả năng sinh lời trên tài sản (ROA):</i> | 1,34 % | 0.91% |
| 3 | Nhóm chỉ số khả năng thanh toán: | | |
| - | <i>Hệ số khả năng thanh toán tổng quát:</i> | 5,12 | 4,6 |
| - | <i>Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn:</i> | 0,9 | 0,8 |
| - | <i>Hệ số khả năng thanh toán nhanh:</i> | 0,36 | 0,18 |
| 4 | Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu | 0,24 | 0,27 |

- Các hệ số khả năng thanh toán vẫn ở mức thấp.
- Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu đạt 0,24 lần (mức đảm bảo theo quy định).
- Hệ số bảo toàn vốn đảm bảo theo quy định.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.179.290 cổ phần có mệnh giá 10.000VND/cổ phiếu; bao gồm 01 loại cổ phần (1): chứng khoán phổ thông.

Trong đó:

+ Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 9.179.290 cổ phần;

- b) Cơ cấu cổ đông: Cổ đông
- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không
- e) Các chứng khoán khác: Không

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm 2022

| Tên Nguyên vật liệu chính | ĐVT | Số lượng |
|---------------------------|-----|----------|
| 1. Malt | Tấn | 2076,92 |
| 2. Gạo | Tấn | 1692,61 |
| 3. Đường trắng | Tấn | 474 |
| 4. Hoa các loại | Tấn | 9,27 |
| 5. Caramel | Tấn | 1,89 |

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức.

Các sản phẩm bia của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng được sản xuất từ những nguyên liệu chính như: Malt đại mạch; hoa Houblon, Gạo, Đường kính. Các nguyên liệu đều sử dụng trực tiếp không qua tái chế.

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

Năng lượng sử dụng trong quá trình hoạt động của Công ty chủ yếu là trực tiếp như: điện, than đá. Từ ngày 01/03/2022, Công ty đã triển khai sử dụng lò Biomass nguyên liệu mùn cưa thay thế lò hơi đốt than đá. Lượng hơi sử dụng đến hết năm 2022 là 0.29 m³/1000 lít bia thành phẩm thấp hơn định mức của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội là 0.4m³/1000 lít bia thành phẩm. Việc chuyển đổi sang từ việc sử dụng lò hơi đốt than sang việc mua hơi sử dụng lò Biomass dùng nguyên liệu mùn cưa đảm bảo công tác bảo vệ môi trường và tiết kiệm chi phí do việc nguyên liệu than đá giá tăng cao (giá tăng gấp 2 lần giá năm 2021).

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

+ Năm 2022, Công ty tiếp tục sử dụng hệ thống xử lý nước RO, nhằm chuẩn hóa về chất lượng nước phục vụ công tác nấu bia và tiết kiệm chi phí nước; tái sử dụng tối đa nước RO sau hoàn nguyên để phục vụ công tác vệ sinh công nghiệp.

+ Triển khai thay thế đèn chiếu sáng Halogen bằng đèn LED tại các khu vực chiếu sáng công cộng và khu vực sản xuất nhằm đảm bảo ánh sáng theo đúng yêu cầu

trong sản xuất và tiết kiệm chi phí điện (đèn LED công suất 120 W có hệ số thông quang tương đương đèn Halogen 250 W).

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng:

+ Phân xưởng động lực & Phụ trợ và Phòng Kỹ thuật KCS đã nghiên cứu đánh giá và tái sử dụng toàn bộ nước sau RO của hệ thống xử lý nước. Nhằm tiết kiệm nước cho hệ thống vệ sinh công nghiệp tránh tổn thất tài nguyên nước.

+ Từ tháng 10/2022, Phân xưởng động lực & Phụ trợ và Phòng Kỹ thuật KCS triển khai kết nối đường ống nước lạnh 2°C từ bên khu vực nhà máy mới về nhà máy lọc bên khu nhà máy cũ với mục đích sử dụng nước lạnh bên khu mới cho quá trình lọc. Do vậy không cần chạy riêng máy lạnh cho tank nước 2°C tại bên nhà máy cũ, tiết kiệm chi phí điện.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Nguồn nước sử dụng của Công ty được cấp từ 2 nguồn chính:

+ Nguồn nước ngầm từ các giếng khoan: Năm 2022 sử dụng ước tính là: 134.000 m³

+ Nguồn nước máy thành phố năm 2021 là: 22.361 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng.

Hiện nay Công ty đã có hệ thống tái chế sử dụng lại các nguồn nước qua sử dụng phục vụ công tác vệ sinh công nghiệp.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

+ Số lượng lao động: Tại thời điểm 31/12/2022 là: 228,3 người (bao gồm cả lao động mùa vụ).

+ Mức thu nhập bình quân năm 2022 là 10,05 triệu VND/người/tháng;

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

Được thể hiện trong Nội quy lao động, Quy chế trả lương, Quy chế ăn ca, Thỏa ước lao động tập thể, Quy chế Quỹ tương trợ v.v... Cụ thể:

Công ty đảm bảo cho hơn tất cả lao động đủ việc làm và có thu nhập ở mức khá so với mặt bằng chung của Thành Phố Hải Phòng; Thực hiện chế độ ăn giữa ca cho người lao động. Thực hiện nghiêm chế độ bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động;

duy trì hoạt động màng lưới An toàn vệ sinh viên, tổ chức đào tạo định kỳ và hàng năm về an toàn, vệ sinh lao động cho các đối tượng; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho CNV. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ ốm đau, thai sản, nghỉ lễ, tết, nghỉ phép, trợ cấp khó khăn, tổ chức cho người lao động tham quan; Tặng quà cho người lao động những dịp lễ, Tết, tặng quà cho con CBCNV đạt thành tích trong học tập, nhân dịp Tết thiếu nhi; Tổ chức đào tạo tại chỗ, thuê đào tạo hoặc gửi đi đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ nâng cao tay nghề, nâng lương, nâng bậc cho người lao động; Tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ cho người lao động trong Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên và theo phân loại nhân viên theo từng chương trình cụ thể của các đơn vị Công ty thuê đào tạo hoặc tự tổ chức đào tạo dành cho các đối tượng.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức, quản lý, marketing v.v...

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Tích cực tham gia các phong trào hỗ trợ phát triển cộng đồng trên các mặt kinh tế xã hội kể cả việc hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng như: Phát triển kinh doanh, mở rộng thị trường, tạo thêm việc làm cho người kinh doanh tại địa phương và các tỉnh, thành phố lân cận; tham gia các cuộc vận động, các phong trào tương thân, tương ái, xây dựng nhà tình nghĩa, ủng hộ tài trợ làng trẻ SOS, làng trẻ Hoa Phượng; giữ gìn trật tự trị an, an toàn xã hội trong cụm liên kết và địa bàn đứng chân v.v...

6.7. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty được ghi tại mục 1 phần II (Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh - trang 8 của báo cáo này).

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Biến động tài sản cố định năm 2022, đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản:

| TSCĐ tăng, giảm | Tăng (VND) | Giảm (VND) |
|---------------------------|---------------|------------|
| I. TSCĐ tăng | | |
| 1. Nhà cửa, vật kiến trúc | 3.933.493.573 | 12.563.470 |
| 2. Máy móc thiết bị | 3.475.393.763 | 5.847.311 |

| TSCĐ tăng, giảm | Tăng (VND) | Giảm (VND) |
|-----------------------------|---------------|--------------------|
| 3. Thiết bị dụng cụ quản lý | 1.131.000.000 | |
| 4. Phương tiện vận tải | 216.000.000 | 208.568.182 |

Năm 2022, Công ty đầu tư “Lắp đặt kho lạnh bảo quản Keg” để thực hiện công tác đổi vỏ cho khách hàng 2,2 tỷ đồng và sửa chữa cải tạo lại cửa hàng số 85 Lê Duẩn trị giá 1,7 tỷ đồng, được chi trả bằng vốn tự có.

Về máy móc thiết bị và thiết bị dụng cụ quản lý: lắp đặt hệ thống chiếu sáng: 381 triệu đồng; Lắp đặt máy chiết Keg Box bán tự động có đầu đo lưu lượng: 1,2 tỷ đồng (chia làm 2 giai đoạn tháng 5 và tháng 12); và mua một số máy móc thiết bị khác.

Về phương tiện vận tải: Công ty mua 01 xe nâng để phục vụ công tác bán hàng đổi vỏ và thanh lý 01 xe tải.

Công ty đảm bảo an toàn và sử dụng có hiệu quả, Công ty không có nợ phải thu xấu. hoặc tài sản xấu ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

b) Tình hình nợ phải trả: vốn trả nợ vay Ngân hàng: Đến ngày 31/12/2022 Công ty còn dư nợ các khoản vay tài chính ngắn hạn là 7.685.541.378VND. Công ty đã trả xong các khoản nợ vay dài hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Năm 2022, Công ty đã rà soát, điều chỉnh lại các định mức kinh tế kỹ thuật, định mức lao động cho phù hợp với hệ thống thiết bị và công nghệ sản xuất mới. Các chính sách về tiêu thụ thị trường, quản lý lao động, quản lý tài sản, thiết bị dụng cụ, các chính sách đối với người lao động, chính sách môi trường và các chính sách khác thường xuyên được cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế và nâng cao hiệu quả quản lý, tăng hiệu quả SXKD.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tổ chức bộ máy, tổ chức sản xuất cùng với các chính sách phù hợp, linh hoạt trong lĩnh vực thị trường, lao động. Xây dựng các phương án cải tạo khu sản xuất, bán hàng và các lĩnh vực khác để tổ chức sản xuất và tiêu thụ 75 triệu lít bia/năm. Đảm bảo phát triển sản xuất kinh doanh ổn định, an toàn, thân thiện với môi trường.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty.

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).

- Bằng các biện pháp thưởng/phạt khi sử dụng tiết kiệm hoặc lãng phí so với ĐMKTKT trong quá trình sản xuất đối với nước sạch (nước giếng khoan, nước máy), năng lượng (điện, than đá), Công ty đã triệt để tiết kiệm các nguồn nước, năng lượng

dùng cho sản xuất, bán hàng và sinh hoạt đồng thời hạn chế đến mức tối đa nguồn phát thải ra bên ngoài.

- Hệ thống thiết bị hiện đại, tiên tiến với các thiết bị hút bụi tại khu vực xay nghiền nguyên liệu, hệ thống Xyclon của lò hơi đốt than đảm bảo giảm tối đa khí thải ra môi trường. Công ty đã phân loại các khu vực để rác thải rắn, rác thải nguy hại và ký hợp đồng với các đơn vị có chức năng để tiêu hủy đúng quy định.

- Hệ thống xử lý nước thải của Công ty hoạt động liên tục (24/24h), được kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu hàng ngày và đáp ứng tốt yêu cầu môi trường bên cạnh việc tăng cường trồng cây xanh, đảm bảo môi trường sản xuất xanh, sạch, an toàn.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống CBCNV - người lao động trong Công ty cả về vật chất và tinh thần. Đảm bảo đủ việc làm và có thu nhập ở mức khá so với mặt bằng chung của thành phố với mức bình quân 10,05 triệu VND/người/tháng. Đóng BHXH đầy đủ, giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách BHXH, ốm đau, thai sản, nghỉ phép, nghỉ lễ, tết, tiền lương, tiền thưởng, chế độ ăn giữa ca; trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức khám sức khỏe toàn diện, định kỳ hàng năm cho người lao động. Thường xuyên quan tâm công tác đào tạo: tạo điều kiện cho người lao động đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, gửi tham dự các lớp tập huấn, các lớp đào tạo của Tổng Công ty hoặc các tổ chức khác.

Phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao được Công ty quan tâm, tạo sân chơi lành mạnh cho người lao động: duy trì hoạt động của đội văn nghệ phục vụ các hội nghị của Công ty; tham gia các giải bóng đá phong trào của địa phương.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Ngoài việc phát triển sản xuất và mở rộng thị trường tiêu thụ tạo việc làm và thu nhập cho cộng đồng dân cư trong và ngoài thành phố khi tổ chức tiêu thụ các loại sản phẩm của Công ty, Công ty còn tích cực tham gia các hoạt động giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ tại địa bàn, các hoạt động tương thân, tương ái, ủng hộ, hỗ trợ các tổ chức xã hội, nhân đạo, ủng hộ đồng bào bão lụt....cũng như các hoạt động khác của địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2022, các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch SXKD, các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 cũng như Nghị quyết của HĐQT qua các kỳ họp của Công ty như sau:

| T T | Nội dung chỉ tiêu kế hoạch (NQĐHĐCĐ) | ĐVT | Năm 2021 | Năm 2022 | | Tỷ lệ % | |
|--------|---|----------|-------------|----------|---------|-------------|---------|
| | | | | KH | TH 2022 | TH/C. KỲ | TH/KH |
| | (A) | (B) | (1) | (2) | (3) | (4=3/1) | (5=3/2) |
| 1 | Tổng doanh thu | Tỷ. đ | 270,5 | 315,9 | 315,7 | 116,7 | 100,0 |
| 2 | Thuế phải nộp N.sách | - | 114,8 | 120 | 130,8 | 113,9 | 109,0 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | - | 1,811 | 2,532 | 2,592 | 143,1 | 102,0 |
| 4 | Thu nhập bình quân | Tr.đ/n/t | 8,5 | 9,5 | 10,05 | 118,2 | 105,7 |
| 5 | Tỷ lệ trả cổ tức | % | 1,5% | 2,5% | 2,5% | 166,6 | 100,0 |

Về công tác đầu tư:

Năm 2022, Công ty đầu tư nhiều hệ thống máy móc tự động hóa nhiều giai đoạn sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất; cải tạo khu bán hàng tại Cửa hàng bán & GTSP tại 85 Lê Duẩn đưa vào hoạt động, giai đoạn đầu đã phát huy hiệu quả thể hiện qua việc doanh thu và lợi nhuận của Cửa hàng tăng; Cải tạo khu vực nhà văn phòng tạo môi trường làm việc tốt cho người lao động.

Về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực:

Bộ máy tổ chức gọn nhẹ, tinh giản, với 4 phòng nghiệp vụ - kỹ thuật, hai phân xưởng sản xuất và phụ trợ. Người lao động thành thạo công việc, có thể kiêm nhiệm nhiều chức năng, nhiệm vụ và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao với tinh thần tự giác cao.

Đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật của Công ty có trình độ chuyên môn tốt, thường xuyên được tham dự các lớp đào tạo, tập huấn nghiệp vụ, kỹ thuật do Tổng công ty và các cơ sở khác đào tạo để không ngừng nâng cao trình độ, là lực lượng dồi dào, sẵn sàng tiếp nhận, thay thế những lao động đến tuổi nghỉ chế độ hoặc chuyển chuyên.

Về công tác tiêu thụ:

- Năm 2022 là năm tiếp tục khó khăn, sức mua của người tiêu dùng giảm mạnh.
- Tăng cường nhân lực cho phòng Thị trường, đội ngũ bán hàng có tính chuyên nghiệp hơn.

- Đẩy mạnh và xây dựng chiến lược quảng cáo, khuyến mại, chương trình tiếp thị PG, dịch vụ chăm sóc khách hàng khác hướng tới nhiều đối tượng khách hàng (nhà hàng, trung tâm tiệc cưới, sự kiện lớn của thành phố, ...). Bằng mọi biện pháp hữu hiệu để thực hiện việc đưa vào tiêu thụ trên thị trường sản phẩm bia chai, bia lon mang thương hiệu Hải Phòng.

- Xây dựng và áp dụng cơ chế giá, quy chế thưởng linh hoạt để khuyến khích các khách hàng tiêu thụ sản lượng lớn hoặc hoàn thành kế hoạch hàng tuần, tháng, năm bằng các hình thức giảm giá bán, khuyến mại cho các điểm bán.

- Xây dựng hệ thống nhận diện sản phẩm, thương hiệu; thay đổi mẫu mã, thiết kế đáp ứng với xu thế phát triển của thị trường. Cụ thể:

+ Thay nhãn mới cho sản phẩm bia chai Hải Phòng 450ml và Bia lon Hải Phòng từ ngày 28/4/2022 và tháng 6/2022 (đồng bộ nhãn bia chai và bia lon);

+ Ra mắt sản phẩm chai Pet 0,8L và 1L, nhãn hiệu Moutntain Beer từ ngày 11/9/2022 hướng tới đối tượng thị trường vùng sâu, miền núi và thị trường cạnh tranh. Bước đầu cho thấy có những dấu hiệu, tích cực và thành công sản lượng tiêu thụ vượt so kế hoạch dự kiến.

- Từ tháng 8/2022 thực hiện chỉ đạo của HĐQT Tổng Công ty, Công ty tham gia chào bán sản phẩm bia chai, lon mang thương hiệu bia Hà Nội đến nay đã thực hiện được trên 20.000 két/ thùng bia chai, lon Hà Nội.

- Tháng 12/2022: tổ chức thành công Hội nghị khách hàng năm 2022.

Các mặt hoạt động khác:

- Công tác quản lý kỹ thuật, sản xuất máy móc thiết bị, chất lượng sản phẩm; quản lý tài chính, lao động, tiền lương, thực hành tiết kiệm, bảo vệ trật tự trị an, an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống cháy nổ và các phong trào khác được duy trì tốt, đạt hiệu quả cao.

- Đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe, giải quyết tốt các chế độ chính sách cho người lao động; tạo đủ việc làm, cải thiện điều kiện làm việc và đảm bảo thu nhập ở mức khá so với mặt bằng chung của người lao động trong thành phố, làm tròn nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

- Ban Giám đốc có sự phân công nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách cho từng thành viên với nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn rõ ràng.

- Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chủ trương, nghị quyết của HĐQT, Ban Giám đốc công ty đã tổ chức điều hành tốt mọi hoạt động của Công ty theo kế hoạch đã được Đại hội thông qua và quyết định của HĐQT qua các kỳ họp. Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo về những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

- Các thành viên trong Ban Giám đốc thực sự là một tập thể đoàn kết, hoàn thành tốt nhiệm vụ, chức trách theo lĩnh vực được phân công.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Chỉ đạo điều hành triển khai thực hiện tốt các mục tiêu được Đại hội đồng cổ đông thông qua, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2022 và những năm tới trên cơ sở thực hiện tốt một số nhiệm vụ quan trọng sau:

- Chỉ đạo sát sao công tác tiêu thụ sản phẩm, kiện toàn bộ máy làm công tác thị trường, thay đổi hệ thống bán hàng, tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm thương hiệu bia Hải Phòng, phấn đấu đạt công suất thiết kế 75 triệu lít năm trong vòng 5 năm tới.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý, nâng cao chất lượng quản trị Công ty, áp dụng các giải pháp các giải pháp công nghệ mới, tiếp tục giảm tiêu hao vật tư, thành phẩm, tăng tỷ lệ thu hồi, triệt để thực hành tiết kiệm, hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả SXKD.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Giám đốc, các Phó giám đốc, cán bộ quản lý, đảm bảo chấp hành nghiêm Luật pháp, chế độ kế toán tài chính, chi trả cổ tức cho các cổ đông và nâng cao đời sống cho người lao động.

- **Quản trị công ty** (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này).

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng (gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 14/03/2023, từ trang 06 đến trang 31 bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo luân chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm

toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Hải Phòng tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Hải Phòng, ngày 14 tháng 03 năm 2022

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT

Phó Tổng Giám đốc

(đã ký)

Vũ Hoài Nam

Số giấy CN ĐKHN kiểm toán:

1436-2023-055-1

Kiểm toán viên

(đã ký)

Nguyễn Thị Thoa

Số giấy CN ĐKHN kiểm toán:

5264-2020-055-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán (trong file đính kèm)

- Toàn văn Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán được đăng tải chi tiết tại địa chỉ

Website: <https://habecohnp.com.vn>

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



GIÁM ĐỐC

Trần Văn Trung